

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KS
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 145/2020/HS-ST

Ngày 24 tháng 9 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KS, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Lộc

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lô Thị Loan

Bà Vừ Mái Lìa

- Thư ký phiên tòa: Ông Già Bá Lầu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 83/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Moong Mẹ S**; tên gọi khác: không;

Sinh ngày 10/10/1977 tại xã BT, huyện KS, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: bản H, xã BT, huyện KS, tỉnh Nghệ An;

Nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ văn hóa: Mù chữ; dân tộc: Khơ mú; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn P và bà Lương Mẹ L; có chồng là Moong Phò A (đã chết) và 03 con; tiền án; tiền sự: không; bị bắt từ ngày 01/4/2020 đến nay, hiện đang tạm giam. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Công Th - Trợ giúp viên pháp lý, công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Nghệ An; Có mặt;

- Người làm chứng:

1, Ông Xeo Phò P; sinh năm 19....; Địa chỉ: bản H, xã BT, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt;

2, Anh Vi Văn Đ; sinh năm 19....; Địa chỉ: bản X, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ, ngày 01/4/2020, khi Moong Mẹ S đang ở nhà tại bản H, xã BT, huyện KS, tỉnh Nghệ An thì có Xeo Phò N (trú cùng bản) đến gặp và nói “*Chị cất 03 gói hêrôin này giúp em, em có việc phải đi, nếu có ai hỏi thì bán cho họ một ít*”, Moong Mẹ S đồng ý rồi lấy 03 gói hêrôin đó cất giấu trong giường ngủ của nhà mình. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày thì có Xeo Phò P (trú cùng bản) đến hỏi “*Chị có ma túy bán không?*”, Moong Mẹ S trả lời “*Có*”, sau đó Moong Mẹ S đã bán cho Xeo Phò P 01 gói hêrôin lấy số tiền 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng). Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày thì Moong Mẹ S bị tổ công tác công an huyện KS phát hiện, bắt quả tang thu giữ 02 gói hêrôin còn lại.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 09 giờ ngày 02/4/2020 đã xác định: Số chất màu trắng (nghỉ là hêrôin) thu giữ của Moong Mẹ S được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ trong gói vật chứng số 1 có khối lượng 0,1g (Không phải một gam), ký hiệu M₁; số chất màu trắng (nghỉ là hêrôin) thu giữ của Moong Mẹ S được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ trong gói vật chứng số 2 có khối lượng 0,05g (Không phải không năm gam), ký hiệu M₂, tổng khối lượng số chất màu trắng trong cả hai gói vật chứng là 0,15g (Không phải mười lăm gam). Hội đồng niêm phong đã tiến hành trích mẫu từ hai gói vật chứng M₁, M₂ để gửi đi giám định.

Tại kết luận giám định số 564/KL-PC09(MT) ngày 04/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Hai mẫu chất màu trắng (ký hiệu M₁, M₂) thu giữ của Moong Mẹ S gửi tới giám định đều là ma túy (heroine).

Cáo trạng số 90/CT-VKS-HS ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An đã truy tố Moong Mẹ S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Moong Mẹ S đã khai nhận hành vi của mình với các tình tiết như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, bị cáo thừa nhận cất giấu ma túy để bán kiếm lời.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ

luật Hình sự xử đề phạt bị cáo Moong Mệ S mức án từ 24 (Hai mươi bốn) đến 27 (Hai mươi bảy) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định.

Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ dân trí thấp, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các chứng cứ tài liệu khác có đã thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở để kết luận: Ngày 01/4/2020, Moong Mệ S bị bắt quả tang khi đang có hành vi cất giấu trái phép 0,15g (Không phải mười lăm gam) ma túy hêrôin nhằm mục đích bán kiếm lời, cụ thể trong ngày 01/4/2020 bị cáo đã bán cho đối tượng Xeo Phò P (người cùng bản) một gói heroine thu lợi bất chính số tiền 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng). Vì vậy hành vi đó của bị cáo Moong Mệ S đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của người phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện, gây ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội. Khi phạm tội bị cáo cũng nhận thức ma túy là chất Nhà nước cấm, vì ma túy gây tác hại xấu đến kinh tế - xã hội, sức khỏe con người và cũng là mầm mống phát sinh tệ nạn xã hội và tội phạm khác nhưng vì hám lợi bị cáo đã bất chấp

pháp luật để mua bán trái phép nhằm thu lợi bất chính, do vậy hành vi đó cần phải được đưa ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cũng xét thấy bị cáo trình độ dân trí thấp, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa đã thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Hình phạt bổ sung: Thấy rằng bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Đối với đối tượng Xeo Phò N (trú tại bản H, xã BT, huyện KS, tỉnh Nghệ An) mà bị cáo Moong Mệ S khai nhận là đã đưa ma túy cho Moong Mệ S bán, quá trình điều tra Xeo Phò N không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có kết quả sẽ được xử lý. Đối với Xeo Phò P là người đã mua ma túy của Moong Mệ S, quá trình điều tra đã chứng minh đây là đối tượng nghiện ma túy, mục đích mua ma túy là để sử dụng, số ma túy mua được đã sử dụng hết nên Cơ quan điều tra đã giao cho gia đình và chính quyền địa phương giáo dục và quản lý là đúng quy định.

[6] Vật chứng vụ án: Số hêrôin thu giữ của Moong Mệ S, sau khi đã trích gửi đi giám định thì số còn lại là 0,075g (không phẩy không bảy lăm gam), đây là vật chứng Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu tiêu hủy. Số tiền 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) bị cáo Moong Mệ S có được từ việc bán ma túy cho Xeo Phò P hiện Moong Mệ S đã tiêu xài cá nhân hết, quá trình điều tra Xeo Phò P cũng thừa nhận là đã mua hêrôin của Moong Mệ S với số tiền trên, vì vậy đây là số tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có nên cần truy thu để sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và mức hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Moong Mệ S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Moong Mệ S 02 (Hai) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 01/4/2020).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu để tiêu hủy 01 (Một) phong bì thư bưu điện được dán kín, ở mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong và Moong Mệ S, bên trong chứa 0,075g (không phải không bảy lăm gam) hôn nhân thu giữ của bị cáo. Vật chứng đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện KS quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 10 giờ 00 phút ngày 09/7/2020.

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự: Truy tịch thu của bị cáo Moong Mệ S số tiền 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) là tiền do phạm tội mà có để sung vào ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Moong Mệ S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24/9/2020)/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện KS;
- Công an huyện KS (Cơ quan điều tra, Cơ quan THAHS);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An
- Chi cục THADS huyện KS;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Hữu Lộc